

Số : 04/CT-HĐQT

Bím sơn, ngày 09 tháng 01 năm 2020

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY**  
**năm 2019**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Tên công ty niêm yết : Công ty cổ phần LILAMA5  
Địa chỉ trụ sở chính : Số 179 Đường Trần Phú, Phường Ba Đình, Thị xã  
Bím Sơn, Tỉnh Thanh Hóa.  
Điện thoại : 02373.824.421  
Fax : 02373.824.220  
Email : lilama5@lilama5.com.vn  
Vốn điều lệ : 51.497.910.000 đồng  
Mã chứng khoán : LO5

**I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số: 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014. Ngày 26/04/2019 Công ty cổ phần Lilama5 đã tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên tại trụ sở Công ty số 179 đường Trần Phú, phường Ba Đình, thị xã Bím Sơn, tỉnh Thanh Hóa và ban hành Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua một số nội dung chính như sau:

TT	Số Nghị quyết	Ngày, tháng	Nội dung
1	Số: 58/NQ-ĐHĐCĐ	26/04/2019	<ul style="list-style-type: none"><li>- Thông qua Báo cáo về việc: Miễn nhiệm và bổ nhiệm chức vụ Tổng giám đốc Công ty cổ phần Lilama5</li><li>- Thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2018 và kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2019</li><li>- Thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán và phương án phân phối lợi nhuận năm 2018</li><li>- Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018</li><li>- Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018</li><li>- Thông qua Báo cáo kết quả chi trả lương cho Chủ tịch Hội đồng quản trị, Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách, chi trả thù lao cho TVHĐQT, BKS năm 2018 và phương án chi trả lương cho Chủ tịch HĐQT, Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách, thù lao TVHĐQT, BKS năm 2019</li></ul>

			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua Tờ trình về việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị xem xét, lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019</li> <li>- Thông qua Báo cáo kết quả thực hiện và tiếp tục thực hiện công tác tái cơ cấu phần tài sản dây chuyền máy móc, thiết bị sản xuất que hàn</li> <li>- Thông qua chủ trương tái cơ cấu Trường công nhân kỹ thuật Lắp máy số 5 thuộc Công ty Lắp máy và xây dựng số 5 (Nay là Công ty cổ phần Lilama5).</li> <li>- Thông qua Tờ trình về việc: Sửa đổi Điều lệ Tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần Lilama5</li> <li>- Thông qua Tờ trình về việc: Miễn nhiệm và bầu bổ sung 01 thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ III (2016-2021)</li> <li>- Thông qua kết quả bầu thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ III (2016-2021)</li> </ul>
--	--	--	--

## II. Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2019):

### 1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị:

St t	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là TVHĐQT	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự
1	Ông Lưu Huy Phúc	Chủ tịch HĐQT	08/12/2017	13	100%	
2	Ông Phạm Đình San	Thành viên HĐQT	26/04/2019	05	38%	Miễn nhiệm chức vụ TV HĐQT để nhận công tác mới
3	Ông Phạm Văn Hoàn	Thành viên HĐQT - TGD	26/04/2019	08	62%	Bầu trúng cử TVHĐQT
4	Ông Nguyễn Tuấn Ngọc	Thành viên HĐQT- KTT	26/04/2016	13	100%	
5	Ông Cù Minh Kim	Thành viên HĐQT	26/04/2016	13	100%	
6	Ông Bùi Thanh Phong	Thành viên HĐQT	26/04/2016	13	100%	



2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng giám đốc trong việc thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị: Việc triển khai thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng quản trị đúng thời gian, kịp thời. Hàng quý Ban Tổng giám đốc đều lập báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư và các báo cáo theo Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị gửi cho các thành viên HĐQT xem xét, xử lý các công việc thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có tiểu ban

4. Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2019):

TT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày, tháng	Nội dung
1	Số: 12/NQ-HĐQT	18/02/2019	Kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019
2	Số: 14/NQ-HĐQT	06/03/2019	Phê duyệt quyết toán quỹ tiền lương thực chi năm 2018
3	Số: 21/NQ-HĐQT	29/03/2019	Thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán
4	Số: 36/NQ-HĐQT	09/04/2019	Miễn nhiệm, bổ nhiệm chức vụ Tổng giám đốc và miễn nhiệm chức vụ Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần Lilama5
5	Số: 38/CT-HĐQT	09/04/2019	Miễn nhiệm chức vụ Tổng giám đốc Công ty cổ phần Lilama5 đối với ông Phạm Đình San kể từ ngày 10/04/2019 để nhận nhiệm vụ mới
6	Số: 39/CT-HĐQT	09/04/2019	Bổ nhiệm có thời hạn ông Phạm Văn Hoàn, kỹ sư Công nghệ chế tạo máy, Phó Tổng giám đốc giữ chức vụ Tổng giám đốc Công ty cổ phần Lilama5 kể từ ngày 10/04/2019
7	Số: 40/CT-HĐQT	09/04/2019	Miễn nhiệm chức vụ Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần Lilama5 đối với ông Phạm Văn Hoàn kể từ ngày 10/04/2019
8	Số: 49/NQ-HĐQT	17/04/2019	Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2018 và kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2019.
9	Số: 51/NQ-HĐQT	17/04/2019	Thông qua các nội dung báo cáo, Tờ trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019
10	Số: 59/QĐ-HĐQT	12/05/2019	Chi trả lương cho Chủ tịch HĐQT, Trưởng BKS chuyên trách. Tiền lương Tổng giám đốc, thù lao TVHĐQT, BKS và thư ký HĐQT năm 2019
11	Số: 62/QĐ-HĐQT	15/05/2019	Phân công nhiệm vụ cho các thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Lilama5 nhiệm kỳ III (2016-2021)
12	Số: 66/NQ-HĐQT	20/06/2019	Phê duyệt đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019
13	Số: 78/NQ-HĐQT	13/08/2019	Tiếp tục thực hiện các nội dung còn tồn tại Nghị quyết của Hội đồng quản trị
14	Số: 79/NQ-HĐQT	13/08/2019	Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh, đầu tư 6 tháng đầu năm 2019, kế hoạch SXKD, đầu tư quý III năm 2019



TT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày, tháng	Nội dung
15	Số: 80/NQ-HĐQT	13/08/2019	Thông qua Báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2019 trước kiểm toán
16	Số: 81/NQ-HĐQT	13/08/2019	Công tác bàn giao chức danh Tổng giám đốc Công ty cổ phần Lilama5
17	Số: 82/NQ-HĐQT	13/08/2019	Thông qua chủ trương sáp nhập lại một số phòng chức năng, đội công trình. Sắp xếp, định biên lại lao động khối phòng ban chức năng
18	Số: 83/NQ-HĐQT	13/08/2019	Thông qua một số nội dung: Chỉ đạo công tác thi công các dự án, công tác giao khoán, quyết toán khoán, công nợ phải thu
19	Số: 85/NQ-HĐQT	15/08/2019	Thông qua Báo cáo tài chính cho kỳ kế toán từ ngày 01/01/2019 đến ngày 30/06/2019 đã được kiểm toán
20	Số: 99/NQ-HĐQT	24/10/2019	Thống nhất sửa đổi phụ lục số 01 của Quy chế tạm thời về việc trả tiền lương cho cán bộ lãnh đạo quản lý và CBCNV các phòng chức năng trực thuộc Công ty cổ phần Lilama5
21	Số: 103/NQ-HĐQT	04/11/2019	Thông qua kết quả SXKD, đầu tư 9 tháng năm 2019 và kế hoạch SXKD quý IV năm 2019
22	Số: 104/NQ-HĐQT	04/11/2019	Tiếp tục thực hiện các nội dung còn tồn tại Nghị quyết của Hội đồng quản trị
23	Số: 105/NQ-HĐQT	04/11/2019	Thông qua phương án tổ chức, cán bộ và công tác định biên lao động các phòng chức năng Công ty
24	Số: 106/NQ-HĐQT	04/11/2019	Về công tác quản lý: Lập dự toán kịp thời đối với các công trình, dự án. Quyết toán vật tư các công trình đã thi công xong và một số nội dung khác
25	Số: 115/NQ-HĐQT	27/12/2019	Tình hình thực hiện doanh thu năm 2019, công tác thu hồi công nợ và lập Báo cáo tài chính quý IV năm 2019

### III. Ban kiểm soát (Báo cáo năm 2019):

#### 1. Thông tin về thành viên Ban kiểm soát (BKS):

St t	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là TVBKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ %	Lý do không tham dự
1	Bà Hoàng Thị Phương	Trưởng BKS	26/04/2016	02	100%	
2	Ông Lưu Sỹ Học	TV BKS	26/04/2016	02	100%	
3	Bà Đào Thị Loan	TV BKS	26/04/2016	02	100%	



2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Tổng giám đốc và cổ đông:

Hàng tuần, tháng Ban kiểm soát tham gia các cuộc họp giao ban do Ban lãnh đạo Công ty tổ chức nhằm tăng cường hoạt động giám sát mọi lĩnh vực sản xuất kinh doanh của Công ty.

3. Sự phối hợp hoạt động của BKS đối với hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý trong Công ty đã phối hợp, tạo điều kiện cho Ban kiểm soát thực hiện công tác kiểm soát mọi hoạt động của Công ty.

**IV. Đào tạo về quản trị Công ty năm 2019: Không có**

**V. Danh sách người có liên quan của Công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (Báo cáo năm 2019) và giao dịch của người có liên quan của Công ty với chính Công ty:**

1. Danh sách về người có liên quan của Công ty:

ST T	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời gian bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
<b>I</b>	<b>Hội đồng quản trị</b>							
1	Lưu Huy Phúc		Chủ tịch HĐQT			08/12/2017		Hội đồng quản trị bầu được ĐHCĐ phê chuẩn nhiệm kỳ III (2016-2021)
2	Phạm Đình San		TVHĐQT			26/04/2016	26/04/2019	Miễn nhiệm chức vụ TV HĐQT nhiệm kỳ III (2016-2021) để nhận công tác mới
3	Phạm Văn Hoàn		TVHĐQT			26/04/2019		ĐHCĐ bầu TVHĐQT nhiệm kỳ III (2016- 2021)
4	Nguyễn Tuấn Ngọc		TV HĐQT kiêm kế toán trưởng			26/04/2016		ĐHCĐ bầu TVHĐQT nhiệm kỳ III (2016- 2021)
5	Cù Minh Kim		Thành viên HĐQT			26/04/2016		ĐHCĐ bầu TVHĐQT nhiệm kỳ III (2016- 2021)
6	Bùi Thanh Phong		Thành viên HĐQT			26/04/2016		ĐHCĐ bầu TVHĐQT nhiệm kỳ III (2016- 2021)
<b>II</b>	<b>Ban Tổng giám đốc</b>							
1	Phạm Đình San		Tổng giám đốc			26/08/2014	10/04/2019	HĐQT miễn nhiệm Tổng giám đốc để nhận công tác mới



2	Phạm Văn Hoàn					10/04/2019		HHQT bổ nhiệm Tổng giám đốc
3	Phạm Văn Hoàn				Phó Tổng giám đốc	11/06/2018	10/04/2019	HHQT miễn nhiệm Phó Tổng giám đốc
4	Đình Thành Lê				Phó Tổng giám đốc	11/06/2018		HHQT bổ nhiệm lại Phó Tổng giám đốc
5	Nguyễn Hồng Hạ				Phó Tổng giám đốc	11/06/2018		HHQT bổ nhiệm lại Phó Tổng giám đốc
<b>III Kế toán trưởng</b>								
1	Nguyễn Tuấn Ngọc				Kế toán trưởng	11/06/2018		HHQT bổ nhiệm lại KTT
<b>IV Ban kiểm soát</b>								
1	Hoàng Thị Phương				Trưởng BKS	26/04/2016		ĐHĐCĐ bầu TVBKS nhiệm kỳ III (2016-2021)
2	Lưu Sỹ Học				Thành viên BKS	26/04/2016		ĐHĐCĐ bầu TVBKS nhiệm kỳ III (2016-2021)
3	Đào Thị Loan				Thành viên BKS	26/04/2016		ĐHĐCĐ bầu TVBKS nhiệm kỳ III (2016-2021)
<b>V Đơn vị tổ chức</b>								
	Tổng công ty Lắp máy Việt Nam - CTCP					15/06/2006		Sở hữu 51% Vốn điều lệ

2. Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty; hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

**Không có**

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với Công ty con, Công ty do Công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát:

**Không có**

4. Giao dịch giữa Công ty với các đối tác khác:

4.1. Giao dịch giữa Công ty với Công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo).

**Không có**

4.2. Giao dịch giữa Công ty với Công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành.

**Không có**

4.3. Các giao dịch khác của Công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành.

**Không có**

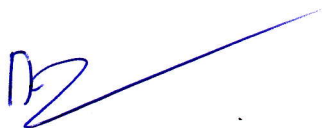
**VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm 2019):**

1. Danh sách cổ đông nội bộ và người có liên quan: **(Kèm theo phụ lục 01):**
2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của Công ty niêm yết: **Không có giao dịch**

**VII. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có**

Nơi nhận:

- Như trên.
- Lưu HĐQT





**PHỤ LỤC 01: DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ**

TT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				Số CMND/hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp				
1	Lưu Huy Phúc		Chủ tịch HĐQT					1.062.548	20,63%	
1.1	Lưu Huy Huyền							0		Anh
1.2	Lưu Thị Dung							0		Chị
1.3	Lưu Huy Hạnh							0		Anh
1.4	Lưu Thị Muôn							0		Em
1.5	Phạm Thị Ánh							10.609	0,206%	Vợ
1.6	Lưu Thị Hồng							0		Con
1.7	Lưu Huy Hải							0		Con
1.8	Đại diện Tổng công ty Lắp máy Việt Nam							1.030.000		Công ty mẹ
2	Phạm Văn Hoàn		Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc					829.994	16,117%	
2.1	Phạm Văn Doãn							0		Bố
2.2	Nguyễn Thị Toàn							0		Mẹ
2.3	Phạm Thị Hương							0		Em
2.4	Phạm Văn Diễn							0		Em

MA 2-12-11

TT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				Số CMND/hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp				
2.5	Lê Thị Hồng Thái							0		Vợ
2.6	Phạm Phương Linh							0		Con
2.7	Đại diện Tổng công ty Lắp máy Việt Nam							824.000		Công ty mẹ
3	Nguyễn Tuấn Ngọc		Thành viên HĐQT kiêm KTT					772.500	15,00%	
3.1	Nguyễn Xuân Thùy							0		Bố
3.2	Nguyễn Thị Hương							0		Mẹ
3.3	Nguyễn Huệ Ngọc							0		Chị
3.4	Phạm Thị Viên							0		Vợ
3.5	Nguyễn Kỳ Phương							0		Con
3.6	Đại diện Tổng công ty Lắp máy Việt Nam							772.500		Công ty mẹ
4	Cù Minh Kim		Thành viên HĐQT					7.725	0,150%	
4.1	Trương Thị Thu Hương							0		Vợ
4.2	Cù Thị Hồng Nhung							0		Con
5	Bùi Thanh Phong		Thành viên HĐQT					0	0%	
5.1	Bùi Thiện lập							0		Bố



TT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				Số CMND/hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp				
5.2	Vân Thị Thảo							0		Mẹ
5.3	Bùi Thị Minh Phương							0		Em
5.4	Bùi Việt Phú							0		Em
5.5	Ngô Thị Nga							0		Vợ
5.6	Bùi Thúc Tuấn Hùng							0		Con
5.7	Bùi Thúc Hà							0		Con
6	Hoàng Thị Phương		Trưởng Ban kiểm soát					0	0%	
6.1	Hoàng Thanh Miên							0		Bố
6.2	Nguyễn Thị Nhện							0		Mẹ
6.3	Trịnh Phi Hùng							0		Chồng
6.4	Hoàng Thị Nhung							0		Chị
6.5	Hoàng Anh Tuấn							0		Em
6.6	Trịnh Huy Hoàng							0		Con
6.7	Trịnh Ngọc Hà							0		Con
7	Lưu Sỹ Học		Thành viên Ban kiểm soát					103	0,002%	

TT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				Số CMND/hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp				
7.1	Lưu Sỹ Hiến							0		Anh
7.2	Lê Quỳnh Trang							0		Vợ
7.3	Lưu Đức Minh							0		Con
8	Đào Thị Loan		Thành viên Ban kiểm soát					0	0%	
8.1	Đào Xuân Thiện							0		Bố
8.2	Lương Thị Cẩm							0		Mẹ
8.3	Trịnh Quang Hải							0		Chồng
8.4	Trịnh Nhật Hưng							0		Con
8.5	Trịnh Mỹ Ngọc							0		Con
9	Đinh Thành Lê		Phó Tổng giám đốc					8.662	0,168%	
9.1	Đinh Khắc Sung							0		Bố
9.2	Nguyễn Thị Cầm							0		Mẹ
9.3	Đinh Cảnh Tiến							0		Em
9.4	Đinh Đức Độ							0		Em
9.5	Đinh Thị Chuyên							0		Em



TT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				Số CMND/hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp				
9.6	Nguyễn Thị Tuyên							0		Vợ
9.7	Đinh Gia Tường							0		Con
10	Nguyễn Hồng Hạ		Phó Tổng giám đốc					4.511	0,088%	
10.1	Phạm Thị Thoa							0		Vợ
10.2	Nguyễn Thạc Hùng							0		Con
10.3	Nguyễn Hạ Thảo							0		Con
10.4	Nguyễn Thị Xuân							0		Chị
10.5	Nguyễn Thạc Thu							0		Em
10.6	Nguyễn Quốc Thọ							0		Em
11	Nguyễn Văn Dũng		Người được ủy quyền công bố thông tin					309	0,006%	
11.1	Nguyễn Mạnh Hùng							0		Bố
11.2	Trịnh Thị Nhắc							0		Mẹ
11.3	Nguyễn Thị Dung							0		Chị
11.4	Nguyễn Thị Thùy							0		Em
11.5	Nguyễn Thị Tuyết							0		Vợ
11.6	Nguyễn Thành Đức							0		Con
11.7	Nguyễn Minh Tiến							0		Con